

Bản án số: 450/2017/HSPT

Ngày: 31/8/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trực

Các Thẩm phán: 1. Ông Đặng Hồng Sơn;
2. Ông Trần Minh Châu.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 392/HSTP ngày 14/7/2017 đối với bị cáo Lê Văn D do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại Nguyễn Thanh S đối với bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 09/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn D, giới tính: Nam; Sinh ngày 05/5/1960, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 491 Đỗ Xuân Hợp, khu phố 6, phường P, Quận C, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Lê Văn N và bà Trần Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Nguyễn Thị Thu H và 02 con (lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1993); Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 30/6/2016 – có mặt .

Người bị hại: Ông Nguyễn Thanh S - sinh năm 1974; Thường trú: 94 Dương Đình Hội, phường P, Quận C, Thành phố H – có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông Nguyễn D – Luật sư, Công ty Luật TNHH MTV D, Đoàn luật sư Thành Phố Hồ Chí Minh – có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Bảo N , sinh năm 1985; Địa chỉ: 491 Đỗ Xuân Hợp, khu phố 6, phường P, Quận C, Thành phố H – có mặt.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/4/2016, Lê Văn D và Nguyễn Thanh S cùng đậu xe tải loại nhỏ trước cổng chùa Thiên Minh thuộc khu phố 3, phường Phước Bình, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh thì có khách đến thuê chở hàng. Do tranh giành khách nên D và S phát sinh mâu thuẫn dẫn đến cự cãi, đánh nhau thì được anh Nguyễn Hùng C can ngăn. Sau đó con trai D là Lê Bảo N nghe cha bị đánh nên đi đến dùng tay đánh nhau với ông S. Thấy vậy, D chạy lại ca bin xe của mình lấy một con dao (loại dùng để chặt đá, dài khoảng 30cm, bề rộng khoảng 08cm, lưỡi có hình răng cưa) chém trúng vùng trán và cẳng tay trái của ông S gây thương tích. Ông S được đưa đi cấp cứu, D đem dao về nhà cất giấu.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 309/TgT.16 ngày 24/5/2016 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Ông Nguyễn Thanh S bị thương tích phần mềm ở vùng trán trên trái tỉ lệ 02% và tay trái 22%. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 24%.

Về Trách nhiệm dân sự: Ngày 20/02/2017 bị cáo D tác động vợ là bà Nguyễn Thị Thu H nộp số tiền 40.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh và sau khi xét xử sơ thẩm bà Hà tiếp tục gửi số tiền 24.050.000 đồng gửi vào tài khoản: 3045000009699000 tại Ngân hàng Việt Á – Phòng giao dịch Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh để bồi thường cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm, để khắc phục hậu quả cho bị hại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2017/HSST ngày 09/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “ Cố ý gây thương tích ”.
2. Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều 45; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2016.

4. Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 604, 605, 606, 607, 609 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Lê Văn D bồi thường cho ông Nguyễn Thanh S số tiền 59.720.118 (năm mươi chín triệu bảy trăm hai mươi ngàn một trăm mười tám) đồng. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án chưa thực hiện hết khoản tiền trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản của Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/6/2017, người bị hại ông Nguyễn Thanh S có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại theo hướng làm rõ vai trò của Lê Bảo N; tăng mức hình phạt đối với bị cáo D và tăng mức bồi thường thiệt hại cho ông.

Ngày 22/6/2017, bị cáo Lê Văn D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại ông Nguyễn Thanh S giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Lê Văn D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Bảo N xác định, khi nghe có người nói cha của ông (là bị cáo D) bị ông S đánh, ông chạy đến hiện trường thì thấy ông D bị sung bầm ở vùng mắt nên bức xúc có đánh nhau bằng tay với ông S. Trong lúc giữa ông với ông S đánh nhau thì ông D dùng dao chém ông S gây thương tích.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho người bị hại tranh luận: Hành vi của bị cáo D là cố ý phạm tội đến cùng, mức án Tòa sơ thẩm áp dụng là chưa tương xứng. Ông Lê Bảo N mặt dù lúc đầu là không cùng ý chí với D nhưng sau đó đã tiếp nhận ý chí của bị cáo và có ý ôm giữ bị hại cho bị cáo chém gây thương tích vì vậy phải xử lý ông Ngân với vai trò đồng phạm với bị cáo D. Các chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập, tổn thất tinh thần cấp sơ thẩm có xem xét nhưng chưa phù hợp pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phát biểu, kết luận đối với vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm xét thấy, bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Lê Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về nội dung kháng cáo của người bị hại và quan điểm tranh luận của Luật sư bảo vệ, Viện kiểm sát nhận thấy, hành vi của bị cáo D dùng dao chém bị hại xuất phát từ mâu thuẫn và bị ông S dùng tay đánh trước trúng vào mặt. Hành vi phạm tội của bị cáo D là độc lập, kết quả điều tra không có cơ sở xác định ông Ngân cùng ý chí với D trong việc dùng dao gây thương tích cho bị hại nên cấp sơ thẩm không xử lý hình sự đối với ông Ngân là phù hợp; bị hại kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường dân sự nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không trình bày cụ thể yêu cầu. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ mới ngoài các tình tiết đã được cấp sơ thẩm áp dụng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của người bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Về hình thức: Đơn kháng cáo của người bị hại và bị cáo được làm trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Nhận thấy, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/4/2016, giữa Lê Văn D và ông Nguyễn Thanh S phát sinh mâu thuẫn về việc tranh giành khách thuê chõ hàng tại trước cổng chùa Thiên Minh thuộc khu phố 3, phường Phước Bình, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh dẫn đến cự cãi và đánh nhau, D bị ông S dùng tay đánh trúng làm bầm ở vùng mặt thì được anh Nguyễn Hùng Cường can ngăn. Sau đó con trai D là Lê Bảo N nghe cha bị đánh nên đến dùng tay đánh nhau với ông S. Thấy vậy, D lấy một con dao (dùng để chặt đá dài khoảng 30cm) chém trúng vùng trán và cẳng tay trái của ông S gây thương tích. Kết quả giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông S hiện tại là: 24%. Thương tích của bị cáo D có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 0%.

Với hành vi đó của bị cáo và hậu quả xảy ra, được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Văn D về tội: “ Cố ý gây thương tích ” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét nội dung kháng cáo và yêu cầu của người bị: Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Hành vi của Lê Bảo N đã được cấp sơ thẩm điều tra làm rõ thể hiện qua tài liệu có trong hồ sơ vụ án, không có căn cứ xác định Ngân có dấu hiệu là đồng phạm với D. Trong vụ án này người bị hại cũng có phần lỗi là dùng tay đánh bị cáo trước. Về phần bồi thường thiệt hại cấp sơ thẩm đã giải quyết đúng qui định của pháp luật. Vì vậy, yêu cầu kháng cáo của bị hại thiếu cơ sở không được chấp nhận.

Xét kháng cáo của bị cáo: Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ đó là: khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại có phần lỗi theo qui định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tiếp tục tác động vợ giao nộp số tiền bồi thường còn lại theo quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên, để bồi thường cho người bị hại, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bản thân bị cáo tuổi cao đang bị bệnh tiểu đường típ 2, cao huyết áp vô căn có chứng nhận của bệnh viện, đây là tình tiết giảm nhẹ mới bổ sung ở cấp phúc thẩm. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 03 tình tiết qui định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, nên án mức án 02 năm tù theo án sơ thẩm là có phần nghiêm khắc. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt và xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt qui định.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo, người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

QUYẾT ĐỊNH

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2017/HSST ngày 09/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “ Cố ý gây thương tích ”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 27 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D 01 (một) năm 02 (hai) tháng 01 (một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2016 (bị cáo đã chấp hành xong).

Áp dụng khoản 5 Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

Trả tự do cho bị cáo Lê Văn D, nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Lê Văn D bồi thường cho ông Nguyễn Thanh S số tiền 59.720.118 (năm mươi chín triệu bảy trăm hai mươi ngàn một trăm mười tám) đồng. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo D chưa thực hiện hết khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Kê biên số tiền 40.000.000 đồng và phong tỏa số tiền 24.050.000 đồng do bà Nguyễn Thị Thu Hà (vợ bị cáo D) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh và gửi vào tài khoản: 3045000009699000 tại Ngân hàng Việt Á – Phòng giao dịch Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh để đảm bảo thi hành án.

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại ông Nguyễn Thanh S

Bị cáo Lê Văn D, ông Nguyễn Thanh S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSNDTC TP .HCM; (3)
- VKSND Quận 9; (1)
- P. PC27 – CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA Quận 9; (1)
- TAND Quận 9; (1)
- Công an Quận 9; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ (18).(5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trực